

Số: 82/2018/QĐST-DS

T, ngày 23 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2018/TLST-DS ngày 27/8/2018 về việc: “*yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề*”.

Xét thấy: Ngày 23 tháng 10 năm 2018, các nguyên đơn ông Dương Văn L, bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị M, bà Lê Thị H, bà Đình Thị G, ông Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn V, chị Nguyễn Thị K, chị Trần Thị B, anh Võ Hoàng G, chị Đặng Thị Hằng N có đơn rút toàn bộ đơn khởi kiện đối với các bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Trọng K, anh Nguyễn Vạn L, anh Nguyễn Vạn P. Việc rút đơn khởi kiện của ông L, bà B, bà M, bà H, bà G, ông H, anh V, chị K, chị B, anh G, chị N là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án thụ lý số: 151/2018/TLST-DS ngày 27/8/2018 về việc: “*yêu cầu mở lối đi qua bất động sản liền kề*” giữa:

- *Nguyên đơn:* 1/- Ông Dương Văn L, sinh năm 1949.

2/- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958.

3/- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967.

4/- Bà Lê Thị H, sinh năm 1967.

5/- Bà Đình Thị G, sinh năm 1973.

6/- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977.

7/- Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980.

8/- Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1982.

9/- Chị Trần Thị B, sinh năm 1983.

10/- Anh Võ Hoàng G, sinh năm 1988.

11/- Chị Đặng Thị Hằng N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* 1/- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964.

2/- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968.

3/- Anh Nguyễn Trọng K, sinh năm 1992.

4/- Anh Nguyễn Vạn P, sinh năm 1999.

5/- Anh Nguyễn Vạn L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Về chi phí đo đạc, định giá, thu thập quy trình: 2.060.000đ (hai triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng), các nguyên đơn phải chịu và đã thanh toán xong.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện có quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

Hoàn trả cho ông Dương Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019984 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019985 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho bà Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019986 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho bà Đinh Thị G số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019987 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019988 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019989 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019990 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho chị Đặng Thị Hằng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019991 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho anh Võ Hoàng G số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019992 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho chị Trần Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019993 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019954 ngày 21/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bến Tre.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Long